

Mã lỗi

Mã lỗi	Mô tả	Những thứ cần kiểm tra	Giải pháp
C0	Đồ giặt quá tải	<ul style="list-style-type: none"> Kiểm tra xem đồ giặt có bị quá tải không? 	Giảm lượng đồ giặt theo hướng dẫn trên trang 18.
C1	Nước không được cấp	<ul style="list-style-type: none"> Vòi nước có mở không? Chất bẩn có tích tụ trong bộ lọc ngõ cấp nước không? Ống nước hoặc ống cấp nước có bị đóng băng không? Nước cấp có bị đứt đoạn không? 	Kiểm tra vòi nước, bộ lọc ngõ cấp nước, các ống dẫn nước, và ống cấp nước.
C2	Nước không tháo	<ul style="list-style-type: none"> Ống xả nước có bị chặn không? Ống xả nước có bị xoắn, bị ép hay bị đóng băng không? Ống xả nước có được nối đúng cách không? Ngõ xả nước ra ngoài quá cao? 	Kiểm tra ống xả nước và ngõ xả nước ra.
C3	Lồng giặt không quay	<ul style="list-style-type: none"> Nắp máy giặt đang mở? 	Đóng nắp lại.
C4		<ul style="list-style-type: none"> Có phải tất cả đồ giặt đang nằm ở một bên của lồng giặt? Đồ giặt có bao gồm quá nhiều đồ dày như chăn mềm cotton hoặc quần bò hoặc có quá nhiều đồ lớn như tấm trải giường? Máy giặt có bị lắc, hoặc sàn bên dưới máy giặt có bị nghiêng? Có đồ không thể giặt được bên trong lồng giặt? → Trang 12: Chuẩn bị đồ giặt (phân loại đồ giặt) 	Thêm vài đồ giặt để giặt. (Nếu chỉ có một đồ duy nhất trong lồng giặt, lồng giặt sẽ dễ bị mất cân bằng.)
C8	Không thể khóa nắp máy	<ul style="list-style-type: none"> Nắp máy giặt đang đóng? Có vật lạ bên trong công tắc khóa không? 	Đảm bảo rằng nắp máy giặt đã được đóng hoàn toàn. Kiểm tra để đảm bảo không có vật lạ bên trong công tắc khóa.
C9	Không thể mở khóa nắp máy	<ul style="list-style-type: none"> Có vật lạ bên trong công tắc khóa không? 	Tắt nguồn điện rồi bật lại và chờ trong ít phút. Nếu nắp vẫn bị khóa, hãy liên hệ trung tâm dịch vụ để sửa chữa.
Ch	Tốc độ quay không đạt giá trị cài đặt.	<ul style="list-style-type: none"> Kiểm tra xem có quá bột giặt không? Kiểm tra xem ống xả nước có bị tắc không? Kiểm tra xem ống xả có được lắp đúng cách không? 	Kiểm tra lượng bột giặt đã được sử dụng. Kiểm tra ống xả nước và cách lắp ống xả nước.

Trường hợp cảnh báo hiển thị "F0", "F9"... trên màn hình, hãy ngay lập tức dừng máy giặt và liên hệ đại lý dịch vụ được ủy quyền hoặc đại lý dịch vụ để kiểm tra thêm và/hoặc sửa chữa.

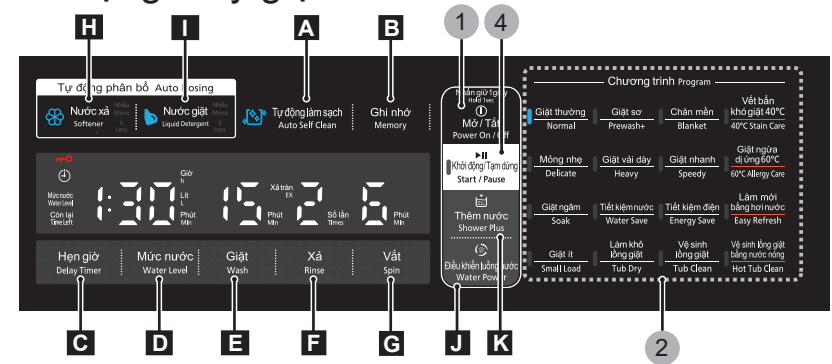
Nếu bạn không thể giải quyết sự cố, hãy liên hệ với trung tâm dịch vụ tại địa phương. Trước khi gọi điện, hãy ghi lại tên model, số sê-ri và ngày bạn mua máy giặt. Bạn có thể tìm thấy tên model và số sê-ri trên nhãn dán ở phía sau của máy.

Hướng dẫn vận hành nhanh

HITACHI

Hitachi SF-220ZFBVAD/SF-250ZFBVAD

Cách Sử dụng Máy giặt



Các bước

- 1 Nhấn nút Nguồn để bật nguồn (Giữ trong 1 giây)
- 2 Chọn chương trình
- 3 Chọn các tùy chọn, nếu cần (A - J)

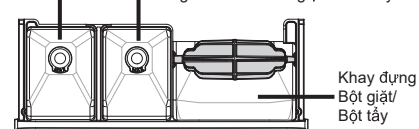
Cách bật chế độ Tự động làm sạch

Nhấn nút Tự động làm sạch

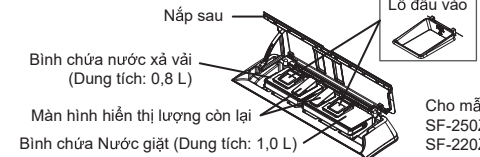
Tùy chọn cài đặt này được tắt khi vận chuyển từ nhà máy. Sau khi bật tùy chọn này, chức năng Tự động làm sạch sẽ vận hành mỗi khi bạn giặt quần áo.

- 4 Nhấn nút Start/Pause (Khởi động/Tạm dừng)
Trước khi bắt đầu vận hành, quần áo sẽ được cân và nước sẽ hiển thị trên màn hình.
- 5 Thêm nước giặt vào ngăn chứa nước giặt và đóng nắp

Ngăn chứa Nước xả vải Ngăn chứa Nước giặt/Nước tẩy



Khi sử dụng chức năng "Định lượng tự động"



Cho mẫu máy:
SF-250ZFBVAD
SF-220ZFBVAD

- 6 Máy giặt sẽ tự động tắt khi chương trình kết thúc

Các chương trình giặt

- 1. Normal (Giặt thường)** : Để giặt quần áo cotton, sợi pha và quần áo tổng hợp hàng ngày.
- 2. Prewash+ (Giặt sơ)** : Có thể giặt quần áo có độ bẩn cao trước, sau đó thêm quần áo thông thường vào để giặt chung.
- 3. Blanket (Chăn mền)** : Giặt chăn và chăn lông mùa hè với nhiều nước.
- 4. 40°C Stain Care (Vết bẩn khó giặt 40°C)** : Sử dụng chương trình này để loại bỏ và ngăn ngừa vết ố vàng của đồ giặt.
- 5. Delicate (Mỏng nhẹ)** : Chương trình giặt này dành cho các đồ mỏng nhẹ.
- 6. Heavy (Giặt vải dày)** : Để giặt quần áo dày có độ bẩn cao.
- 7. Speedy (Giặt nhanh)** : Các đồ có độ bẩn thấp trong một nửa thời gian của chương trình Giặt thường.
- 8. 60°C Allergy Care (Giặt ngừa dị ứng 60°C)** : Loại bỏ tác nhân gây dị ứng như ve bụi, nấm mốc và vi khuẩn.
- 9. Soak (Giặt ngâm)** : Ngâm quần áo để loại bỏ bụi bẩn bám sâu vào vải.
- 10. Water Save (Tiết kiệm nước)** : Giặt với lượng nước ít.
- 11. Energy Save (Tiết kiệm điện)** : Cần tiêu thụ ít điện năng hơn.
- 12. Easy Refresh (Làm mới bằng hơi nước)** : Loại bỏ mùi thuốc lá khỏi quần áo bằng hơi nước nóng.
- 13. Small load (Giặt ít)** : Giặt một giặt ít đồ giặt bẩn nhẹ và những loại quần áo nhỏ
- 14. Tub Clean (Vệ sinh lồng giặt)** : Một chu trình đặc biệt để vệ sinh lồng giặt
- 15. Tub Dry (Làm khô lồng giặt)** : Làm khô lồng giặt để ngăn ngừa sự phát triển của nấm mốc và chất nhờn
- 16. Hot Tub Clean (Vệ sinh lồng giặt bằng nước nóng)** : Một chu trình đặc biệt giúp làm sạch lồng giặt, khử trùng khu vực xung quanh mâm giặt bằng nước ấm.

Menu tùy chọn

- A. Auto Self Clean (Tự động làm sạch)** : Tự động làm sạch bên ngoài và bên trong lồng giặt bên ngoài để giữ cho máy giặt luôn sạch sẽ
- B. Memory (Ghi nhớ)** : Ghi lại chế độ đã chọn, nếu muốn
- C. Delay Timer (Hẹn giờ)** : Thiết lập hoàn thành thời gian giặt từ 3 đến 12 giờ sau đó
- D. Water Level (Mức nước)** : Thay đổi nước trong 12 mức
- E. Wash (Giặt)** : Thay đổi thời gian giặt
- F. Rinse (Xả)** : Thay đổi thời gian xả
- G. Spin (Vắt)** : Thay đổi thời gian vắt
- H. Softener (Nước xả)** : Tự động thêm nước xả vào lồng giặt
- I. Liquid Detergent (Nước Giặt)** : Tự động thêm nước giặt vào lồng giặt
- J. Water Power (Điều khiển luồng nước)** : Thay đổi cường độ của luồng nước
- K. Shower Plus (Thêm nước)** : Cấp nước vào lồng giặt khi nhấn nút này

Thêm quần áo trong khi đang thực hiện chu trình giặt

Nhấn nút Start/Pause (Khởi động/Tạm dừng) để tạm dừng máy và thêm quần áo vào. Nắp máy giặt bị khóa khi lồng giặt đang quay, vì vậy hãy chờ đến khi lồng giặt dừng hẳn, khi đó khóa nắp máy giặt sẽ tự động được mở. Sau khi thêm quần áo, hãy đóng nắp lại và nhấn nút Start/Pause (Khởi động/Tạm dừng) để khởi động lại quá trình vận hành.

Gợi ý cho các chức năng hữu ích

Chức năng tự động làm sạch

1. Nhấn nút Power (Nguồn) để bật nguồn điện.
2. Lựa chọn một chương trình.
3. Nhấn nút Tự động làm sạch rồi nhấn nút Khởi động/Tạm dừng.
n Chức năng Tự vệ sinh tự động được bỏ kích hoạt khi chọn một trong các chương trình giặt sau:
– Blanket (Chăn mền) – Tub Dry (Làm khô lồng giặt) – Tub Clean (Vệ sinh lồng giặt) – Easy Refresh (Làm mới bằng hơi nước) – Hot Tub Clean (Vệ sinh lồng giặt bằng nước nóng)

Điều khiển luồng nước

Nhấn nút Điều khiển luồng nước.

Nhấn riêng nút này để điều chỉnh cường độ qua năm mức.

- n Chức năng này hoạt động ở chế độ Giặt thường, Mỏng nhẹ, Giặt nhanh, Giặt ngâm, Chăn mền, Vết bẩn khó giặt 40°C, Giặt ngừa dị ứng 60°C và Tiết kiệm nước cho các chương trình giặt và xả thường.

Thêm nước

Nhấn nút Thêm nước. Thêm nước khi bạn nhấn nút này. Dừng thêm nước khi bạn nhả nút này hoặc đã đạt đến mức nước tối đa.

- n Chức năng này hoạt động ở chế độ Giặt thường, Giặt vải dày, Mỏng nhẹ, Giặt nhanh, Giặt ngâm, Vết bẩn khó giặt 40°C, Giặt ngừa dị ứng 60°C và Tiết kiệm điện cho các chương trình giặt và xả thường.

Ghi nhớ

1. Nhấn nút Ghi nhớ trong 3 giây để ghi lại chế độ đã chọn.
(Mức nước, Thời gian giặt, thời gian xả và thời gian vắt)
2. Để sử dụng lại chế độ đã ghi, hãy nhấn nút này sau khi bật máy giặt.

Nước Giặt

Nhấn nút Nước giặt, nhấn lần đầu để thêm một lượng thông thường, nhấn lần hai để thêm một lượng ít hơn, nhấn lần ba để thêm một lượng nhiều hơn

- n Chức năng này không thể hoạt động trong chương trình Vệ sinh lồng giặt, Làm khô lồng giặt, Vết bẩn khó giặt, Làm mới bằng hơi nước và Vệ sinh lồng giặt bằng nước nóng.

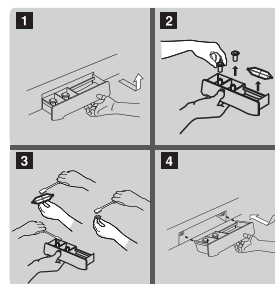
Nước xả

Nhấn nút Nước xả, nhấn lần đầu để thêm một lượng thông thường, nhấn lần hai để thêm một lượng ít hơn, nhấn lần ba để thêm một lượng nhiều hơn

- n Chức năng này không thể vận hành trong chương trình Tiết kiệm nước, Vệ sinh lồng giặt, Làm khô lồng giặt, Làm mới bằng hơi nước và Vệ sinh lồng giặt bằng nước nóng.

Bảo trì và bảo dưỡng ngăn chứa nước giặt

1. Kéo ngăn chứa và nghiêng lên trên để tháo ra.
2. Kéo tháo các nắp chụp.
3. Sử dụng bàn chải hoặc vật dụng tương tự để làm sạch các bộ phận.
4. Lắp lại, nghiêng ngăn chứa, căn chỉnh gờ để dẫn hướng và đẩy vào.



1. Giữ tay cầm của bình chứa nước giặt hoặc nước xả vải và kéo lên để tháo nó ra.
2. Vệ sinh nắp Bình chứa và Thanh chỉ báo
3. Vệ sinh Bình chứa
4. Vệ sinh bộ phận lắp bình chứa
5. Khôi phục ngăn chứa nước giặt hoặc nước xả vải về trạng thái ban đầu

